**TUẦN 25**

Thứ ba ngày 14 tháng 4 năm 2020

**I.Môn Chính tả : Nghe - viết :**

**Bài 1 : Ai là thủy tổ loài người ?** (trang 70 )

\*Các em thực hiện vào buổi sáng:

1.HS viết các từ khó: *Chúa Trời, muôn loài, A-đam, Ê-va, Trung Quốc, Nữ Oa, Ấn Độ, Bra-hma, thế kỉ XIX, Sác-lơ Đác-uyn.*

2*.*HS tự viết đoạn bài vào vở .

**Bài 2: Lịch sử Ngày Quốc tế Lao động** (trang 80;81)

\*Các em thực hiện vào buổi chiều:

1.HS viết các từ khó: *Ngày 1-5-1886, Chi-ca-gô, nước Mĩ, bãi công, lan rộng, Niu Y-oóc, Ban-ti-mo, Pít-sbơ –nơ, xả súng*

2*.*HS tự viết đoạn bài vào vở.

**II. Môn Luyện từ và câu: Liên kết các câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ** ( trang 71;72 )

1.Kiến thức cần nắm:

-Trong bài văn, đoạn văn, các câu phải ***liên kết*** chặt chẽ với nhau.

-Để liên kết một câu với câu đứng trước nó, ta có thể ***lặp lại*** trong câu ấy những ***từ ngữ đã xuất hiện ở những câu đứng trước*.**

-Việc lặp lại như vậy làm cho các câu văn được liên kết chặt chẽ với nhau hơn.

VD: (1)Đền Thượng nằm chót vót trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh. (2)***Trước đền, những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn như đang múa quạt, xòe hoa.***

Trong câu in nghiêng trên (2) từ **“đền’’**được dùng lặp lại với từ “ **đền** ’’ đã dùng ở câu trước (1) để hai câu văn trên được liên kết với nhau chặt chẽ hơn.

### 2. Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn thích hợp với mỗi ô trống để các câu, các đoạn được liên kết với nhau.

**(cá song, tôm, thuyền, cá chim, chợ)**

Dọc theo bờ vịnh Hạ Long, trên bến Đoan, bến Tàu hay cảng Mới, những đoàn thuyền đánh cá rẽ màn sương bạc nối đuôi nhau cập bến, những cánh buồm ướt át như cánh chim trong mưa. ………(1)………. lưới mui bằng. ………(2)………..giã đôi mui cong. ……(3)…………..khu Bốn buồm chữ nhật. ………(4)……….Vạn Ninh buồm cánh én. ……(5)………. nào cũng tôm cá đầy khoang. Người ta khiêng từng sọt cá nặng tươi roi rói lên chợ.

……(6)…Hòn Gai buổi sáng la liệt tôm cá . Những con………(7)………..khỏe, vớt lên hàng giờ vẫn còn giẫy đành đạch, vảy xám hoa đen lốm đốm. Những con ………(8)………..mình dẹt như hình con chim lúc sải cánh bay, thịt ngon vào loại nhất nhì. Những con cá nhụ béo núc, trắng lốp bóng mượt như được quét một lớp mỡ ngoài vảy. Những con……(9)………. tròn, thịt căng lên từng ngấn như cổ tay của trẻ lên ba, da xanh ánh, hàng chân choi choi như muốn bơi.

Theo THI SẢNH

Trả lời: (1) : Thuyền

**III.Môn Toán: Bảng đơn vị đo thời gian**

**Bài 1**: **Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

5 năm = ……………….........…..tháng 3,5 giờ = …………………. phút

2 năm rưỡi = ………………........tháng 2,5 giờ = ……………………phút

2 năm 8 tháng = ………………...tháng giờ = ………………………phút

4 ngày = …………………………. giờ 4 phút = ………………………giây

0,5 ngày = ………………………..giờ phút = ……………………...giây

2 ngày rưỡi = …………………….giờ 1giờ = …………………………giây

**Cách tính nhẩm nhanh :**

0,1giờ = 0,1 x 60 = 6 phút ( 6 x 1= 6)

0,2 giờ = 0,2 x 60 = 12 phút ( 6 x 2 = 12)

0,3 giờ = 18 phút ; 0,4giờ = 24 phút ; 0,5 giờ = 30 phút

**Hoặc** 0,6 phút = 36 giây ; 0,7 phút = 42 giây ; 0,8 phút = 48 giây ;

0,9 phút =54giây

+giờ =0,5 giờ = 30 phút ; giờ = 0,25 giờ =15 phút ; giờ = 0,75 giờ = 45phút

**Bài 2:** **Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:** ( với bài này các em cứ thực hiện như sau : **Muốn đổi từ giờ sang phút ta lấy số giờ nhân 60 hoặc muốn đổi từ phút sang giờ ta lấy số phút chia cho 60 )**

**Ví dụ : 1,3 giờ = ……. phút ( 1,3 giờ x 60 = 78 phút )**

**126 phút = ……. giờ ( 126 phút : 60 = 2,1 giờ )**

78 phút = …………………giờ 36 giây = …………………phút

270 phút = ………………..giờ 135 giây =………………….phút

54 giây = …………………. phút 2,4 giờ = ………………….. phút